

Bảng tổng kết quy tắc viết hoa các loại tên riêng

Các loại tên riêng	Quy tắc viết
- Tên người, tên địa lí Việt Nam	-Viết hoa chữ cái đầu dòng của mỗi tiếng tạo thành tên đó
- Tên người, tên địa lí nước ngoài	- Viết hoa chữ cái đầu của mỗi bộ phận tạo thành tên đó, giữa các tiếng trong một bộ phận phải có gạch nối
	- Những tên riêng được phát âm theo Hán Việt, viết như tên riêng Việt Nam

Củng cố dẫn dò:

Gọi HS nhắc lại quy tắc viết hoa.

Nhận xét tiết học.

TOÁN

KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

1/ Đặt tính rồi tính:

$4325 + 5372$

$8240 : 4$

456×8

$9876 - 546$

2/ Tính giá trị biểu thức:

$(2378 + 422) - 8840 : 4$

$1298 - 345 + 7891$

3/ Tìm x:

$X - 234 = 5673$

$X \times 4 = 2480$

4/ Tuổi cha và tuổi con 78 tuổi, tuổi cha hơn tuổi con 46 tuổi. Hỏi tuổi cha và tuổi con bao nhiêu tuổi?

TẬP ĐỌC

ÔN TẬP GIỮA KÌ 1 (4)

I/ MỤC TIÊU:

- Nắm được một số từ ngữ thuộc các chủ điểm đã học :Thương người như thể thương thân, Măng mọc thẳng, Trên đôi cánh ước mơ.
- Nắm được tác dụng của dấu hai chấm và dấu ngoặc kép giúp HS nắm kiến thức một cách có hệ thống.

II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Một số tờ phiếu khổ to viết sẵn lời giải bài tập 1, 2, một số phiếu kẻ bảng để HS làm bài.

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG:

1/ Ôn định:

2/ kiểm tra bài cũ:

3/ Bài mới:

a/ Giới thiệu bài: GT nội dung ôn tập.

b/ kiểm tra đọc:

- Gọi HS lên bốc thăm bài đọc các bài thuộc chủ điểm trên đôi cánh ước mơ
- Công bố điểm cho từng HS

Bài 2: Ghi lại các từ ngữ đã học theo chủ điểm *Trên đôi cánh ước mơ, Thương người như thể thương thân, Măng mọc thẳng*

- Gọi HS nêu tên các bài mở rộng vốn từ

Thương người như thể thương thân		Măng mọc thẳng	
Từ cùng nghĩa	Từ trái nghĩa	Từ cùng nghĩa	Từ trái nghĩa
Nhân hậu, nhân ái, nhân đức, nhân nghĩa, hiền hậu, hiền từ, hiền lành,...	Độc ác, hung ác, nanh ác, tàn ác, tàn bạo, cay độc, ác nghiệt, hung dữ, ăn hiếp,...	Trung thực, ngay thẳng, thẳng thắn, thật thà, chân thật, thật tình, ngay thật, thẳng tính,...	Gian dối, gian lận, gian ngoan, gian xảo, lừa dối, lừa lọc, bịp bợm, gian xảo, gian manh,...

Bài 2: Tìm thành ngữ hay tục ngữ trong mỗi chủ điểm trên. Đặt câu với thành ngữ hay tục ngữ hoặc nêu tình huống sử dụng

- Gọi HS trả lời miệng

Bài 3: Lập bảng tổng kết về tác dụng của dấu hai chấm , dấu ngoặc kép

- Yêu cầu HS làm vào phiếu theo nhóm đôi, GV thống nhất kết quả nêu ý đúng:

Dấu hai chấm	Dấu ngoặc kép
Báo hiệu bộ phận câu sau nó là lời nói của nhân vật, lời giải thích cho bộ phận đứng trước	Dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật hoặc của người được câu văn nhắc đến; đánh dấu những từ được dùng với nghĩa đặc biệt VD: “Lâu đài” mơ ước của tôi nay đã trở

	thành sự thực.
--	----------------

Củng cố - Dặn dò:

-Nhận xét tiết học

Xem lại bài, chuẩn bị bài sau

TẬP LÀM VĂN

ÔN TẬP GIỮA KÌ 1 (5)

I/ MỤC TIÊU:

Đọc rành mạch, trôi chảy bài tập đọc đã học theo tốc độ quy định giữa KHI; bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn, đoạn thơ phù hợp với nội dung đoạn đọc.

Hiểu nội dung chính từng đoạn, nội dung cả bài; nhận biết được một số hình ảnh, chi tiết có ý nghĩa trong bài; bước đầu biết nhận xét về nhân vật trong văn bản tự sự.

HS khá, giỏi đọc tương đối lưu loát, diễn cảm được đoạn văn, đoạn thơ.

Nhận biết các thể loại đoạn văn xuôi, kịch, thơ; bước đầu nắm được nhân vật và tính cách trong bài tập đọc là truyện kể đã học.

HS khá giỏi đọc diễn cảm đoạn thơ đã học; biết nhận xét về nhân vật trong văn bản tự sự đã học.

II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Ghi tên từng bài TĐ, HTL trên phiếu.
- Một số tờ phiếu khổ to viết sẵn BT 2, 3(ghi lời giải).

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1/ Ôn định:

2/ kiểm tra bài cũ:

3/ Bài mới:

Bài 1: KT tập đọc và học thuộc lòng một số HS

- Gọi HS lên bảng bốc thăm bài và đọc, trả lời câu hỏi

Bài 2: Ghi lại những điều cần nhớ về các bài TĐ thuộc chủ điểm *Trên đôi cánh ước mơ*.

Tên bài	Thể loại
Trung thu độc lập	-Văn xuôi
-Ở vương quốc Tương Lai	-Kịch
- Nếu chúng mình có phép lạ	-Thơ
-Đôi giày ba ta màu xanh	-Truyện

-Thư chuyện với mẹ	-Vấn xuôi
--------------------	-----------

Củng cố:

Các bài TĐ thuộc chủ điểm trên đôi cánh ước mơ giúp em hiểu điều gì?

Dặn dò:

-Nhận xét tiết học.

-Chuẩn bị KTĐK

Địa lí

THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT

I.MỤC TIÊU:

HS nêu được một số đặc điểm của thành phố Đà Lạt: Vị trí nằm ở trên cao nguyên Lâm Viên. Thành phố có khí hậu trong lành, mát mẻ, có nhiều phong cảnh đẹp, nhiều rừng thông, thác nước. Thành phố có nhiều công trình phục vụ nghỉ ngơi và du lịch. Đà Lạt là nơi trồng nhiều loại rau, quả xứ lạnh và nhiều hoa.

HS khá giỏi: giải thích vì sao Đà Lạt trồng được nhiều hoa, quả, rau xứ lạnh. Xác lập mối quan hệ giữa địa hình với khí hậu, giữa thiên nhiên với hoạt động sản xuất: nằm trên cao nguyên cao-khí hậu mát mẻ, trong lành-trồng nhiều hoa, quả, rau xứ lạnh, phát triển du lịch.

Chỉ được thành phố Đà Lạt trên bản đồ Việt Nam.

Trình bày được những đặc điểm tiêu biểu của Đà Lạt.

Biết dựa vào lược đồ (bản đồ), tranh ảnh để tìm kiến thức.